

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ CẦN THƠ THÁNG 11.2022

Đvt: đồng

Ngày phát sinh	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn	Ghi chú: số phần cơm
Số dư quỹ đầu tháng 11/2022				19,329,090	
11/1/2022	Tiền bán cơm ngày 01/11/2022	170,000		19,499,090	85
11/1/2022	Chi phí ngày 01/11/2022		1,627,000	17,872,090	
11/2/2022	MTQ có số GD 118223.021122.182430 ủng hộ KTX	500,000		18,372,090	
11/3/2022	Tiền bán cơm ngày 03/11/2022	180,000		18,552,090	90
11/3/2022	Chi phí ngày 03/11/2022		830,000	17,722,090	
11/4/2022	Chị Ngọc Trang CMTX T11	3,000,000		20,722,090	
11/5/2022	Tiền bán cơm ngày 05/11/2022	166,000		20,888,090	83
11/5/2022	Chi phí ngày 05/11/2022		870,000	20,018,090	-
11/6/2022	MTQ có số GD 397758.061122.141319 ủng hộ KTX	200,000		20,218,090	
11/8/2022	Tiền bán cơm ngày 08/11/2022	174,000		20,392,090	87
11/8/2022	Chi phí ngày 08/11/2022		1,112,000	19,280,090	
11/10/2022	Tiền bán cơm ngày 10/11/2022	178,000		19,458,090	89
11/10/2022	Chi phí ngày 10/11/2022		830,000	18,628,090	-
11/12/2022	Tiền bán cơm ngày 12/11/2022	182,000		18,810,090	91
11/12/2022	Chi phí ngày 12/11/2022		360,000	18,450,090	
11/15/2022	MTQ ấn danh CMTX T11	1,500,000		19,950,090	
11/15/2022	Tiền bán cơm ngày 15/11/2022	174,000		20,124,090	87
11/15/2022	Chi phí ngày 15/11/2022		1,440,000	18,684,090	-
11/17/2022	Tiền bán cơm ngày 17/11/2022	172,000		18,856,090	86
11/17/2022	Chi phí ngày 17/11/2022		1,010,000	17,846,090	

11/19/2022	Tiền bán com ngày 19/11/2022	160,000		18,006,090	80
11/19/2022	Chi phí ngày 19/11/2022		2,840,000	15,166,090	-
11/21/2022	Nhóm bạn Wind CMTX T11	1,000,000		16,166,090	
11/21/2022	Chị Nguyen Thi Dieu Huyen CMTX T12	500,000		16,666,090	
11/22/2022	Tiền bán com ngày 22/11/2022	170,000		16,836,090	85
11/22/2022	Chi phí ngày 22/11/2022		1,280,000	15,556,090	
11/24/2022	Tiền bán com ngày 24/11/2022	178,000		15,734,090	89
11/24/2022	Chi phí ngày 24/11/2022		1,359,000	14,375,090	
11/26/2022	Tiền bán com ngày 26/11/2022	164,000		14,539,090	82
11/26/2022	Chi phí ngày 26/11/2022		1,400,000	13,139,090	-
11/29/2022	Tiền bán com ngày 29/11/2022	190,000		13,329,090	95
11/29/2022	Chi phí ngày 29/11/2022		1,080,000	12,249,090	
11/30/2022	MTQ có số GD 282511.301122.000117 ủng hộ KTX	50,000		12,299,090	
11/30/2022	Chi lương tháng 11/2022		8,000,000	4,299,090	
Số dư quỹ cuối tháng 11/2022		9,008,000	24,038,000	4,299,090	1,129

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn	so phan com
Số dư quỹ đầu tháng 11/2022			19,329,090	
CMKTX	750,000		20,079,090	
CMTX	6,000,000		26,079,090	
Tiền bán com	2,258,000		28,337,090	1,129
Quỹ com Saigon hỗ trợ	-		28,337,090	
Tổng chi phí trong tháng		24,038,000	4,299,090	

Số dư quỹ cuối tháng 11/2022	9,008,000	24,038,000	4,299,090
------------------------------	-----------	------------	-----------

CHI TIẾT CHI PHÍ				
Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
11/1/2022	Thịt vịt	12	75,000	900,000
11/1/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
11/1/2022	Hành lá	1	27,000	27,000
11/1/2022	Ớt	0.5	60,000	30,000
11/1/2022	Tôm khô	1	500,000	500,000
11/1/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,627,000
11/3/2022	Thịt gà	13	50,000	650,000
11/3/2022	Bí đao	10	13,000	130,000
11/3/2022	Chuối			50,000
Tổng				830,000
11/5/2022	Cá mớ	10	70,000	700,000
11/5/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
11/5/2022	Chuối			50,000
Tổng				870,000
11/8/2022	Thịt vịt	12	75,000	900,000
11/8/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
11/8/2022	Hành lá	1	27,000	27,000
11/8/2022	Gừng	1	15,000	15,000
11/8/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,112,000

11/10/2022	Thịt gà	13	50,000	650,000
11/10/2022	Bí đao	10	13,000	130,000
11/10/2022	Chuối			50,000
Tổng				830,000
11/12/2022	Đường phèn	1	30,000	30,000
11/12/2022	Cà rốt			50,000
11/12/2022	Nước dừa			50,000
11/12/2022	Hành tây			10,000
11/12/2022	Đậu bắp	5	10,000	50,000
11/12/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
11/12/2022	Chuối			50,000
Tổng				360,000
11/15/2022	Thịt vịt	12	75,000	900,000
11/15/2022	Dưa leo	10	12,000	120,000
11/15/2022	Bọc	5	42,000	210,000
11/15/2022	Giấy ăn (cây)	1	105,000	105,000
11/15/2022	Hành lá	1	30,000	30,000
11/15/2022	Ốt	0.5	50,000	25,000
11/15/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,440,000
11/17/2022	Thịt heo	6	85,000	510,000
11/17/2022	Trứng vịt	50	2,600	130,000
11/17/2022	Mắm	2	100,000	200,000
11/17/2022	Dưa leo	10.0	12,000	120,000
11/17/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,010,000
11/19/2022	Thịt gà	13.0	50,000	650,000

11/19/2022	Bầu	10.0	14,000	140,000
11/19/2022	Gas (bình)	1.0	1,400,000	1,400,000
11/19/2022	Thông cống (hùn tiền khu vực)			600,000
11/19/2022	Chuối			50,000
Tổng				2,840,000
11/22/2022	Thịt vịt	12	75,000	900,000
11/22/2022	Bí đao	10	12,000	120,000
11/22/2022	Hành lá	1	30,000	30,000
11/22/2022	Thịt xay	2	85,000	170,000
11/22/2022	Gừng	0.5	20,000	10,000
11/22/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,280,000
11/24/2022	Thịt gà	13	50,000	650,000
11/24/2022	Bầu	5	14,000	70,000
11/24/2022	Tiền điện			375,000
11/24/2022	Tiền nước			214,000
11/24/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,359,000
11/26/2022	Thịt bò	12	90,000	1,080,000
11/26/2022	Cà rốt	10	9,000	90,000
11/26/2022	Đồ nấu bò kho + ngò			30,000
11/26/2022	Su su	10	15,000	150,000
11/26/2022	Chuối			50,000
Tổng				1,400,000
11/29/2022	Thịt vịt	12	75,000	900,000
11/29/2022	Gừng	0.5	20,000	10,000
11/29/2022	Bí đao	10	12,000	120,000
11/29/2022	Chuối			50,000

Tổng				1,080,000
CHI LƯƠNG				
Chi lương tháng 11/2022				
11/30/2022	Chị Quyên_ omon			4,000,000
11/30/2022	Nguyễn Thị Thúy Hòa			2,500,000
11/30/2022	Trần Thị Bình			1,500,000
Tổng				8,000,000
TỔNG CỘNG				24,038,000